|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH ĐỒNG NAI** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 09/2023/NQ-HĐND |  | *Đồng Nai, ngày 14 tháng 7 năm 2023* |

## NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ đối với viên chức tại**

**Trung tâm Công tác xã hội** **tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2027**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**KHÓA X KỲ HỌP THỨ 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 52/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với viên chức tại Trung tâm Công tác xã hội tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2027; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa Xã hội - Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua quy định mức hỗ trợ đối với viên chức tại Trung tâm Công tác xã hội tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2027, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đối với viên chức đang công tác tại Trung tâm Công tác xã hội tỉnh Đồng Nai (gọi tắt là Trung tâm) giai đoạn 2023 - 2027.

2. Đối tượng áp dụng

a) Viên chức tiếp xúc trực tiếp nhưng không thường xuyên với đối tượng tại Trung tâm, gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc, viên chức làm công tác hành chính.

b) Viên chức tiếp xúc trực tiếp và thường xuyên với đối tượng tại Trung tâm (không bao gồm viên chức quy định tại điểm a khoản 2 Điều này).

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí để thực hiện Nghị quyết này.

3. Mức hỗ trợ

a) Đối tượng tại điểm a khoản 2 Điều này được hỗ trợ: 2.000.000 đồng/người/tháng*.*

b) Đối tượng tại điểm b khoản 2 Điều này được hỗ trợ: 3.000.000 đồng/người/tháng*.*

c) Đối tượng được hưởng các chế độ hỗ trợ khác nhau theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai thì chỉ được áp dụng mức hỗ trợ cao nhất.

4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách tỉnh đảm bảo theo quy định của pháp luật.

**Điều 2.** **Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên vận động các tổ chức, Nhân dân cùng giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2027; trường hợp Trung ương tổ chức triển khai thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp trước thời điểm kết thúc Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định của Trung ương.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa X kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2023./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH**  **Thái Bảo** |